

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG CHÀ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 01/2021/HSST  
Ngày: 02/11/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Quảng Văn Xô**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: **Lý A Giàng**.
2. Ông: **Nguyễn Xuân Hoàng**.

Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Chúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên tòa:  
**Bà Lê Thị Thùy Dương** - Kiểm Sát Viên.

Ngày 02/11/2021 tại Phòng xử án Tòa án nhân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2021/HSST ngày 15/10/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/HSST- QĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn T; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1985, tại huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm ruộng, nương; Dân tộc: Kháng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 04/12; con ông: Lò Văn M và con bà: Lương Thị X; Vợ : Lò Thị H ; Tiền án: Không; Tiền sự: **Không** ; Nhân thân: Ngày 10/4/2020 bị Trưởng Công an xã Na Sang, huyện Mường Chà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng. Ngày 15/4/2020 bị cáo đã thực hiện và nộp đủ tiền phạt. Ngày 12/7/2021, bị Công an huyện Mường Chà bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị tạm giữ, đến ngày 21/7/2021 tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên cho đến nay, có mặt.

\* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hà Thị Thuận - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

\* Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Xuân M – Sinh năm 1995; Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Đ. Vắng mặt không có lý do.

2. Thái Văn S – Sinh năm 1973; Địa chỉ: Tổ dân phố **số 2**, thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt không có lý do.

3. Lò Thị H – Sinh năm 1986; Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Đ. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn T là người nghiện ma túy, đề có ma túy sử dụng cho bản T, vào khoảng 08 giờ ngày 12/7/2021 Lò Văn T đang ở nhà tại bản Hin 1, xã Na Sang, huyện Mường Chà thì có Lê Xuân Mạnh người cùng bản gọi điện đến bảo T đi mua hộ 200.000 đồng ma túy, T đồng ý. Sau đó T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 27V1-042.47 đi đến chỗ ao ở bản Na Sang, xã Na Sang gặp Mạnh. Tại đây Mạnh đưa cho T 200.000 đồng và hứa mua được ma túy về Mạnh trả công cho T 50.000 đồng. T điều khiển xe mô tô đi đến nhà anh Thái Văn Sơn ở tổ dân phố số 02, thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà trao đổi mua của Sơn 01 gói ni lông màu hồng bên trong có 04 viên Methamphetamine. Hồi 10 giờ 10 phút cùng ngày, T cầm gói ma túy trong tay trái đi về được một đoạn tại tổ dân phố số 02, thị trấn Mường Chà thì bị Tổ công tác Công an huyện Mường Chà phối hợp với Công an thị trấn Mường Chà yêu cầu dừng xe kiểm tra, thấy Tổ công tác T sợ vứt gói ma túy xuống đất, Tổ công tác yêu cầu T nhặt lên để kiểm tra, T thừa nhận là ma túy của T, Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói ni lông màu hồng bên trong có 04 viên Methamphetamine có khối lượng 0,405 gam, 01 điện thoại di động, 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 27V1-042.47. Hành vi phạm tội của Lò Văn T có tính chất nghiêm trọng.

Vật chứng của vụ án: 0,405 gam Methamphetamine, trích mẫu gửi giám định không hoàn lại 0,099 gam, còn lại 0,306 gam; 01 gói ni lông màu hồng, 01 phong bì niêm phong ban đầu; 01 điện thoại di động bàn phím, màu đen, nhãn hiệu Masstel; 01 xe mô tô loại Win-DETECH mang biển kiểm soát 27V1-042.47 và 01 chìa khóa xe mô tô.

Tại bản kết luận giám định số: 828/GĐ-PC09 ngày 19/7/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn T gửi đến giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn T là 0,405 gam; Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018*”.

Tại cáo trạng số 44/CT-VKSMC ngày 13/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố Lò Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quan điểm quyết định truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ,

tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra, theo quy định của pháp luật hiện hành, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS; Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí nên đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với Lê Xuân M, sinh năm 1995, trú tại bản Hin 1, xã Na Sang, huyện Mường Chà, theo lời khai của T là người đưa tiền 200.000 đồng cho T đi mua ma túy, trong quá trình điều tra đã tiến hành lấy lời khai và đối chất nhưng Lê Xuân M không thừa nhận việc đưa tiền cho T đi mua ma túy, nên không có căn cứ để xử lý theo quy định pháp luật đối với Mạnh.

Đối với Thái Văn Sơn, sinh năm 1973, trú tại tổ dân phố số 02, thị trấn Mường Chà, theo lời khai của T là người đã bán ma túy cho T, trong quá trình điều tra đã tiến hành lấy lời khai và đối chất nhưng Thái Văn S không thừa nhận việc bán ma túy cho T, nên không có căn cứ để xử lý theo quy định pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan sai. Trợ giúp viên hoàn toàn đồng tình với cáo trạng của VKSND huyện Mường Chà về tội danh, điều luật áp dụng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng mức hình phạt từ 15-18 tháng, đồng thời cũng đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Sau khi nghe lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và cũng không có ý kiến bổ sung gì với lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý.

Kiểm sát viên đối đáp với lời bào chữa của Trợ giúp viên: Cơ bản phù hợp với quan điểm của Kiểm sát viên. Đối với mức đề nghị hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù của Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi, khối lượng ma túy của bị cáo, đã xem xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình của bị cáo.

Trợ giúp viên pháp lý không có ý kiến đối đáp.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về đoàn tụ với gia đình.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Xét về hành vi của bị cáo: Qua tranh tụng và xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 10 giờ 20 phút ngày 12/7/2021, tại trụ sở Công an thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, Lò Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,405 gam *Methamphetamine*, mục đích sử dụng cho bản thân; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ vào hồi 11 giờ 20 phút ngày 12/7/2021; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 12/7/2021; Bản kết luận giám định số 828/GĐ-PC09 ngày 19/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 10 giờ 10 phút, ngày 12/7/2021, tại tổ dân phố số 02, thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, Lò Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,405 gam *Methamphetamine* với mục đích để sử dụng cho bản T thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Chà phối hợp với Công an thị trấn Mường Chà phát hiện bắt quả tang cùng với tang vật chứng.

[2]. Xét hành vi tàng trữ 0,405 gam **Methamphetamine** với mục đích sử dụng cho bản T của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội nghiêm trọng, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Nhà nước ta nghiêm cấm, mua bán, tàng trữ..., trái phép các chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Bị cáo nhận thức và hiểu rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản T bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật mọi hành vi và hậu quả của mình đã gây ra. Vậy, với hành vi và khối lượng ma túy nêu trên của bị cáo T đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/ BLHS.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

Vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa và có căn cứ pháp luật, đúng với quan điểm của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa nên được chấp nhận. Mức án HĐXX căn cứ về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và khối lượng ma túy, **tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX áp dụng quyết định mức hình phạt cho phù hợp.** Các đề nghị khác của Trợ giúp viên HĐXX xem xét theo quy định của pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sinh ra được bố mẹ nuôi dưỡng, ăn học hết lớp 04/12 thì bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình, đến năm 2004 xây dựng gia đình cùng với chị Lò Thị Hươi và làm ăn sinh sống tại Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Đ. Ngày 10/4/2020 bị Trưởng Công an xã Na Sang, huyện Mường Chà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng. Ngày 12/7/2021, bị Công an huyện Mường Chà bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng: Như chúng ta đã biết ma túy là loại độc dược nó hủy hoại sức khỏe của con người, làm suy thoái phẩm chất đạo đức nếu ai sử dụng nó, làm khuynh gia bại sản gia đình tan nát, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân của bị cáo T, không những đã trực tiếp hủy hoại sức khỏe của bị cáo mà còn tiếp tay cho các đối tượng khác mua bán trái phép chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo từ bỏ ma túy. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng mức khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị về mức hình phạt là phù hợp.

[6]. Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp, kinh tế khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249/BLHS.

[7]. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 03 viên nén màu hồng ma túy tổng hợp có khối lượng: 0,306 gam; 01(một) phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh nilon màu hồng. Chiếc xe máy là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, bị cáo sử dụng chiếc xe là phương tiện trong quá trình phạm tội nhưng vợ bị cáo không biết, nên tịch thu

sung nộp ngân sách nhà nước  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe máy BKS 27V1-042.47; Trả lại cho bà Lò Thị Hươi (là vợ của bị cáo)  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe máy BKS 27V1-042.47. 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen, loại bàn phím, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tuyên trả lại cho bị cáo. Tiếp tục tạm giữ 01 chiếc chìa khóa để đảm bảo cho việc thi hành án sau này.

[8]. Đối với Lê Xuân M, sinh năm 1995, trú tại bản Hin 1, xã Na Sang, huyện Mường Chà, theo lời khai của T là người đưa tiền 200.000 đồng cho T đi mua ma túy, trong quá trình điều tra đã tiến hành lấy lời khai và đối chất nhưng Lê Xuân M không thừa nhận việc đưa tiền cho T đi mua ma túy, ngoài T và M không có ai biết nên không có căn cứ để xử lý M theo quy định pháp luật.

Đối với Thái Văn S, sinh năm 1973, trú tại tổ dân phố số 02, thị trấn Mường Chà, theo lời khai của T là người đã bán ma túy cho T, trong quá trình điều tra đã tiến hành lấy lời khai và đối chất nhưng Thái Văn S không thừa nhận việc bán ma túy cho T, ngoài T và S không có ai biết nên không có căn cứ để xử lý S theo quy định pháp luật.

[9]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí nên HĐXX xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[10]. Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, từ lúc khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, Trợ giúp viên, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 12/7/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 03 viên nén màu hồng ma túy tổng hợp có khối lượng: 0,306 gam Methamphetamine sau khi đã trừ trích mẫu giám định; 01(một) phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh nilon màu hồng.

Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe máy loại Win DETECH màu sơn đen BKS 27V1-042.47; Trả lại cho bà Lò Thị H (là vợ của bị cáo)



1/2 giá trị chiếc xe máy BKS 27V1-042.47, số khung: RPEXCH8PEAA-12034, số máy: VDEJQ 152 FMH-B 120374, xe đã cũ nát, đã tháo xăng. (Chiếc xe máy là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, bị cáo sử dụng chiếc xe là phương tiện trong quá trình phạm tội nhưng vợ bị cáo không biết). Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen, loại bàn phím (điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo). Tiếp tục tạm giữ 01 chiếc chìa khóa xe máy để đảm bảo cho việc thi hành án sau này.

*(Toàn bộ tài sản và vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ 30 phút, ngày 14/10/2021 giữa Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên).*

**3.** Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016 của UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

\*Áp dụng Điều 331 và 333/BLTTHS, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02/11/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án những gì liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ( 02/11/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án những gì liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Phòng GDKT TAND tỉnh Đ;
- Phòng 07 Viện kiểm sát tỉnh Đ;
- Phòng PC10 – CA tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Chi cục Thi hành án DS, huyện M;
- Hồ sơ THA;
- UBND xã N thay thông báo;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Quàng Văn Xôm**